TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2018/QĐDS-PT
Ngày: 16/01/2018
V/v: Yêu cầu xác định quyền sở hữu tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự phúc thẩm:

- Chủ tọa phiên họp: Bà Hồ Tuấn Anh – Thẩm phán
- Các Thẩm phán: Ông Lê Văn Thường
  Bà Nguyễn Thúy Liên
- Thư ký phiên họp: Ông Phan Nguyễn Thanh Toàn là thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Định.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên họp: Ông Đặng Xuân Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Định mở phiên họp phúc thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2017/TLPT-DS ngày 09 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định mở phiên họp số 64/2018/QĐ - PT ngày 08 tháng 01 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Cảnh V là Chấp hành viên của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù M; Địa chỉ: Số 03 đường Thanh N, thị trấn Phù M, huyện Phù M, tỉnh Bình Định. Có mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phan Ngọc L và bà Huỳnh Thị Q; Đồng trú tại: Dương Liễu B, thị trấn Bình D, huyện Phù M, tỉnh Bình Định. Bà Q ủy quyền cho ông L (Văn bản ủy quyền ngày 10/12/2017). Có mặt.
- Ông Huỳnh Ngọc D1 và bà Đặng Thị Phương T; Đồng trú tại: Dương Liễu Đ, thị trấn Bình D, huyện Phù M, Bình Định. Bà T ủy quyền cho ông D (Văn bản ủy quyền ngày 16/01/2017). Có mặt.
- Cụ Nguyễn Thị M; Trú tại: Thôn Dương Liễu B, thị trấn Bình D, huyện Phù M, tỉnh Bình Định. Có mặt.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Thi hành án theo Quyết định số: 209/QĐ-CCTHA, ngày 01/12/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự (THADS) huyện Phù M và Bản án số: 191/2012/DSPT

ngày 26/12/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định thì ông Phan Ngọc L có nghĩa vụ phải trả cho cụ Nguyễn Thị M (mẹ ruột của ông L) số tiền 149.086.000 đồng. Quá trình tổ chức thi hành án, đã hết thời gian tự nguyện thi hành án nhưng ông L cố tình trốn tránh, không thực hiện nghĩa vụ thi hành án.

Qua xác minh, Chi cục THADS huyện Phù M phát hiện ông L có tài sản là máy cắt lúa hiệu YANMAR-CA 475 mua của cửa hàng Danh D thuộc thôn Vạn A, xã Mỹ C, huyện Phù M đang hoạt động thu hoạch mùa vụ cho một số hộ dân. Ngày 15/03/2016, Chấp hành viên Nguyễn Cảnh V đã lập biên bản tạm giữ máy cắt lúa nêu trên theo Quyết định số: 01/QĐ-CCTHADS ngày 14/3/2016 về việc tạm giữ tài sản, giấy tờ nhằm đảm bảo thi hành án, tránh tẩu tán tài sản đồng thời chuyển tài sản trên về kho của Chi cục THADS huyện Phù M để bảo quản.

Ngày 12/4/2016, Chi cục THADS huyện Phù M ra Thông báo số 77/TB-CCTHA về quyền khởi kiện yêu cầu xác định quyền sở hữu đối với tài sản tạm giữ. Tuy nhiên, trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận Thông báo, các bên liên quan gồm vợ chồng ông L và vợ chồng ông D1 đều không cung cấp giấy tờ tài liệu để chứng minh quyền sở hữu tài sản và không ai khởi kiện yêu cầu xác định quyền sở hữu đối với tài sản đang bị tạm giữ.

Ngày 14/11/2016 ông Nguyễn Cảnh V - Chấp hành viên Chi cục THADS huyện Phù M có đơn yêu cầu TAND huyện Phù M xác định quyền sở hữu đối với máy cắt lúa liên hợp hiệu YANMAR-CA 475 để Chi cục THADS huyện Phù M có cơ sở giải quyết việc thi hành án tiếp theo đúng quy định.

Ông V cho rằng, chiếc máy cắt lúa liên hợp hiệu YANMAR-CA 475 do ông Phan Ngọc L quản lý, sử dụng bị ông lập biên bản tạm giữ ngày 15/03/2016 là tài sản của ông L mua tại cửa hàng Danh D có địa chỉ tại thôn Vạn A, xã Mỹ C, huyện Phù M do vợ chồng ông Phan Quốc D2 và bà Võ Thị D là chủ cửa hàng trực tiếp bán cho ông L. Sau khi mua máy, ông L sử dụng cắt lúa cho bà con tại địa phương cho đến khi máy bị tạm giữ vào ngày 15/3/2016. Việc vợ chồng ông Phan Ngọc L, bà Huỳnh Thị Q và vợ chồng ông Huỳnh Ngọc D1, bà Đặng Thị Phương T cho rằng chiếc máy cắt lúa liên hợp hiệu YANMAR-CA 475 là tài sản của vợ chồng ông D1, bà T là không đúng nhằm mục đích trốn tránh nghĩa vụ thi hành án của ông Phan Ngọc L đối với cụ Nguyễn Thị M. Vì vậy, ông Nguyễn Cảnh V yêu cầu Tòa án xác định người có quyền sở hữu, sử dụng chiếc máy cắt lúa liên hợp hiệu YANMAR-CA 475.

Ông Huỳnh Ngọc D1 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và là người đại diện theo ủy quyền của bà Đặng Thị Phương T (vợ ông D1) xác định, chiếc máy cắt lúa liên hợp hiệu YANMAR-CA 475 là của vợ chồng ông mua tại cửa hàng Danh D thuộc thôn Vạn A, xã Mỹ C. Ông L là người được vợ chồng ông thuê cắt lúa nên yêu cầu TAND huyện Phù M giải quyết buộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù M trả lại máy cắt lúa nêu trên cho vợ chồng ông đồng thời yêu cầu Chi cục THADS huyện Phù M phải bồi thường thiệt hại do thu giữ máy. Theo ông, đây là vụ án dân sự tranh chấp đòi lại tài sản và yêu cầu bồi thường thiệt hại do thu hồi tài sản trái pháp luật giữa ông và ông Nguyễn Cảnh V nhưng Tòa án thụ lý việc dân sự là trái với quy định tại Điều 361 Bộ luật Tố tụng dân sự bởi vì ông đã có đơn khởi kiện tranh chấp với Chi cục THADS huyện Phù M.

Ông Phan Ngọc L và bà Huỳnh Thị Q (chị ruột ông D1) đều thừa nhận chiếc máy cắt lúa liên hợp hiệu YANMAR-CA 475 không phải tài sản của vợ chồng ông, bà mà là tài sản của vợ chồng ông D1, bà T. Ông L chỉ là người làm thuê cho ông D, bà T.

Cụ Nguyễn Thị M (mẹ ông L) cho rằng chiếc máy cắt lúa liên hợp hiệu YANMAR-CA 475 mà Chi cục THADS huyện Phù M đang tạm giữ là tài sản của ông L. Cụ M đề nghị Chi cục THADS huyện Phù M tiếp tục tạm giữ máy cắt lúa và cam kết nếu việc tạm giữ máy cắt lúa gây thiệt hại cho ai thì cụ chịu trách nhiệm bồi thường.

Vợ chồng ông Phan Quốc D2 và bà Võ Thị D là chủ cửa hàng Danh D khẳng định vợ chồng ông bà chỉ giao dịch mua bán máy gặt đập liên hợp với ông Phan Ngọc L. Ông L là người đến xem máy, đặt tiền cọc, trực tiếp thanh toán tiền cho vợ chồng ông, bà và trực tiếp quản lý, sử dụng máy. Khi máy bị hư hỏng, ông L là người gọi điện thoại cho ông D2 nhờ sửa chữa và thanh toán tiền sửa chữa cho ông D2. Vợ chồng ông bà từ trước đến nay không giao dịch mua bán một chiếc máy gặt đập liên hợp nào với vợ chồng ông D1, bà T. Trước ngày Chi cục THADS huyện Phù M tạm giữ máy cắt lúa của ông L, vợ chồng ông bà hoàn toàn không biết ông Huỳnh Ngọc D1. Sau đó, ông L và ông D1 thường đến Cửa hàng của ông bà mang theo giấy tờ viết sẵn năn nỉ vợ chồng ông bà ký vào giấy mà các ông đã viết sẵn, thực tế ông bà không xem nội dung như thế nào. Ông bà xác định những giấy tờ mà ông L và ông D1 nhờ vợ chồng ông bà ký là không đúng. Ông bà khẳng định chỉ bán máy cắt lúa cho ông L, không quan hệ mua bán gì với vợ chồng ông D1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến đề nghị: giữ nguyên quyết định sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phù M về việc giải quyết việc dân sự: "yêu cầu xác định quyền sở hữu tài sản" do ông Nguyễn Cảnh V - Chấp hành viên của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù M là người yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH

[1] Ông Huỳnh Ngọc D1 kháng cáo cho rằng chiếc máy cắt lúa liên hợp hiệu YANMAR-CA 475 là của vợ chồng ông mua tại cửa hàng Danh D địa chỉ tại thôn Vạn A, xã Mỹ C còn ông Phan Ngọc L chỉ là người được vợ chồng ông thuê cắt lúa nên yêu cầu TAND huyện Phù M buộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù M trả lại máy cắt lúa liên hợp hiệu YANMAR-CA 475 cho vợ chồng ông đồng thời yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù M bồi thường thiệt hại do thu giữ máy không đúng. Hội đồng phúc thẩm thấy rằng: Chiếc máy cắt lúa liên hợp hiệu YANMAR-CA 475 được các bên liên quan thừa nhận là tài sản không có đăng ký và do Cửa hàng Danh D mua về để bán lại. Như vậy, chiếc máy cắt lúa liên hợp hiệu YANMAR-CA 475 được xác định có từ Cửa hàng Danh D do vợ chồng ông Phan Quốc D2 và bà Võ Thị D làm chủ. Theo vợ chồng ông D2, bà D, người trực tiếp giao dịch mua máy cắt lúa và thanh toán tiền cho cửa hàng Danh D là ông Phan Ngọc L (ông L là em rể của ông Huỳnh Ngọc D1). Ngoài ra, còn có ông Lâm Văn C đi cùng ông L để xem máy giúp cho ông L. Trong quá trình sử dụng, ông D2 là người trực tiếp sửa chữa máy cho ông L và ông L cũng là người đến mua phụ tùng

tại Cửa hàng còn vợ chồng ông Huỳnh Ngọc D1, bà Đặng Thị Phương T không mua máy cắt lúa tại Cửa hàng Danh D của ông bà. Ông L thừa nhận sau khi mua chiếc máy nêu trên về thì máy được để tại nhà ông. Những người dân tại địa phương có nhu cầu thuê máy cắt lúa đều liên hệ với ông L… Điều đó chứng tỏ ông L là người trực tiếp quản lý, sử dụng máy cắt lúa. Tại phiên họp phúc thẩm, ông D1 không có chứng cứ mới để chứng minh chiếc máy cắt lúa liên hợp hiệu YANMAR-CA 475 là tài sản của vợ chồng ông. Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu của ông V xác định chiếc máy cắt lúa liên hợp hiệu YANMAR-CA 475 là tài sản của vợ chồng ông L, bà Q là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông D1.

[2] Về lệ phí giải quyết việc dân sự phúc thẩm: Theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội ông Huỳnh Ngọc D1 phải chịu 300.000 đồng.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến đề nghị giữ nguyên quyết định sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phù M về việc giải quyết việc dân sự: "yêu cầu xác định quyền sở hữu tài sản" do ông Nguyễn Cảnh V - Chấp hành viên của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù M là người yêu cầu là phù hợp với nhận định của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 375 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Khoản 9 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 33 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 223 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội.

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Huỳnh Ngọc D1. Giữ nguyên Quyết định giải quyết việc dân sự sơ thẩm số 102/2017/QDDS-ST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phù M.

Xác định: Chiếc máy cắt lúa liên hợp hiệu YANMAR-CA 475 mà Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù M đang tạm giữ theo Biên bản tạm giữ tài sản, giấy tờ ngày 15/3/2016 do ông Nguyễn Cảnh V - Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù M lập là tài sản thuộc quyền sở hữu của vợ chồng ông Phan Ngọc L và bà Huỳnh Thị Q.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phúc thẩm: Ông Huỳnh Ngọc D1 phải chịu 300.000 đồng được trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai số 03209 ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù M.

3. Những quyết định khác của quyết định sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng phúc thẩm không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND huyện Phù M;
- Chi cục THADS huyện Phù M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án..

T.M HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp

Hồ Tuấn Anh